



Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2021

CHUẨN ĐẦU RA CẤP ĐỘ 3**Ngành đào tạo: Quản lý xây dựng****(Construction Management)****Mã ngành: 7.58.03.02****Trình độ đào tạo: Đại học chính quy (Cấp bằng: Cử nhân Quản lý xây dựng)**

Nhóm	Mã	CHUẨN ĐẦU RA	CDIO	Mức độ bloom
Nhóm kiến thức cơ bản	CDR 1	Vận dụng khối kiến thức Toán học để giải quyết bài toán cơ sở ngành hoặc ngành Quản lý xây dựng.		3
	CDR2	Vận dụng kiến thức về vẽ kỹ thuật để đọc và hiểu bản vẽ kỹ thuật. Vận dụng những kiến thức nền tảng về công nghệ thông tin hoặc kiến thức về tâm lý học Quản lý để giải quyết vấn đề, môn học thuộc cơ sở ngành hoặc ngành Quản lý xây dựng.		3
	CDR3	Vận dụng các kiến thức lý luận chính trị để hiểu các vấn đề về tư tưởng chính trị, về xã hội và về các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước		3
	CDR4	Vận dụng kiến thức Tiếng Anh để giao tiếp và đọc hiểu tài liệu chuyên ngành Quản lý xây dựng		3
Nhóm kiến thức cơ sở	CDR5	Vận dụng các kiến thức về trắc địa, địa chất công trình, kỹ thuật vật liệu – thiết bị, kỹ thuật kết cấu để giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong ngành Quản lý xây dựng		4
	CDR6	Vận dụng các kiến thức về kỹ thuật thiết kế, kỹ thuật thi công để đọc hiểu, phân tích các bản vẽ thiết kế, công nghệ thi công các công trình giao thông, công trình cảng và đường thủy, công trình dân dụng, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và nắm bắt được		4



		những kiến thức về bảo trì và khai thác công trình xây dựng		
	CĐR7	Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm giải quyết vấn đề về công nghệ thông tin và kỹ thuật của sinh viên ngành Quản lý xây dựng (autocad và các phần mềm chuyên ngành...)		3
	CĐR8	Vận dụng các kiến thức nhập môn ngành, luật trong xây dựng, điều tra và quy hoạch, kinh tế quản lý trong xây dựng, giải quyết các vấn đề về quản lý và kinh tế trong ngành Quản lý xây dựng.		4
Nhóm kiến thức chuyên môn ngành và chuyên ngành	CĐR9	Vận dụng kiến thức chuyên môn ngành để giải quyết các vấn đề và bài toán liên quan đến tất cả các khía cạnh trong quản lý xây dựng		4
	CĐR 10	Vận dụng kiến thức chuyên môn ngành để giải quyết các vấn đề và bài toán liên quan đến tất cả các khía cạnh trong khai thác và quản lý đô thị		4
	CĐR 11	Vận dụng những cơ sở lý luận của ngành và thâm nhập thực tiễn sản xuất (thực tập kỹ thuật, thực tập tốt nghiệp).		3
	CĐR 12	Sau khi kết thúc các học phần sinh viên thu nhận được những cơ sở lý luận của chuyên ngành và áp dụng cơ sở lý luận vào giải quyết một vấn đề cụ thể trong lĩnh vực liên quan (đồ án tốt nghiệp)		5
Nhóm kỹ năng, thái độ cá nhân	CĐR 13	Có kỹ năng lập luận phân tích, tư duy hệ thống, tư duy suy xét, ra quyết định và giải quyết vấn đề liên quan đến ngành quản lý xây dựng trong đó đặt trọng tâm các tư duy hệ thống nhằm hình thành và cụ thể hóa các ý tưởng hệ thống phục vụ quản lý phát triển dự án.		4
	CĐR 14	Có kỹ năng thử nghiệm, khảo sát và khám phá những luận điểm và kiến thức trong ngành quản lý xây dựng.		4
	CĐR 15	Hình thành các kỹ năng nghề nghiệp chuyên nghiệp trong ngành quản lý xây dựng trong đó tập trung vào tính chủ động trong công việc.		3



	CĐR 16	Trang bị đầy đủ các kỹ năng cần thiết cho các hoạt động và làm việc theo nhóm bao gồm cả kỹ năng lãnh đạo và hợp tác đa ngành.		4
	CĐR 17	Trang bị đầy đủ các kỹ năng giao tiếp trong đó bao gồm giao tiếp cơ bản và giao tiếp điện tử, đa phương tiện, đa truyền thông, kỹ năng thuyết trình, lắng nghe và giải quyết xung đột, các kỹ năng vận động đặc thù của ngành quản lý xây dựng.		3
	CĐR 18	Có khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ phục vụ công tác và hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.		3
Nhóm kỹ năng, thái độ nghề nghiệp	CĐR 19	Có thể định vị vị trí, vai trò và đặc điểm của nghề nghiệp trong xã hội và ảnh hưởng của xã hội tới sự phát triển nghề nghiệp?		3
	CĐR 20	Trang bị các kỹ năng thiết kế các quá trình thực hiện trong ngành quản lý xây dựng và tổ chức thực hiện các quá trình		4
Phẩm chất đạo đức và thái độ	CĐR 21	Hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp trong đó đảm bảo các vấn đề về đạo đức nghề nghiệp, hành xử đáng tin cậy trong môi trường ngành xây dựng.		3
	CĐR 22	Phẩm chất đạo đức và thái độ được hình thành trên nền tảng hiểu biết về bối cảnh xã hội và môi trường cũng như bối cảnh doanh nghiệp và kinh doanh.		4

Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường sẽ nhận Bằng cử nhân, có thể làm việc trong các ngành nghề, lĩnh vực tại các cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng, kinh tế và quản lý đô thị; các Ban quản lý dự án xây dựng; Ban quản lý dự án đô thị, công trình đô thị; các Viện nghiên cứu; các Trường đào tạo; các Tổng công ty/Công ty về thi công, tư vấn và kiểm toán xây dựng; Tổng công ty/Công ty về kinh tế và quản lý đô thị

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường



Có khả năng học tập tiếp tục ở trình độ cao hơn ở cả trong và ngoài nước; Đủ kiến thức tương đương để có thể được chấp nhận theo học các chương trình học chuyển tiếp hoặc mở rộng kiến thức ở các ngành khác.

TRƯỞNG TIỂU BAN

PGS.TS Nguyễn Hoàng Tùng

TRƯỞNG KHOA QUẢN LÝ XÂY DỰNG

PGS.TS Bùi Ngọc Toàn